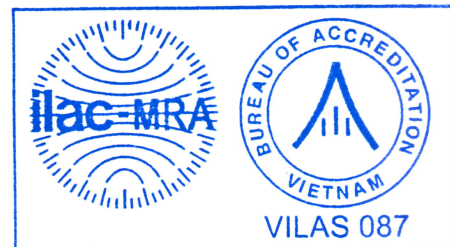




VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 05/2019

TRẦN BÌ

(Pericarpium Citri reticulatae perenne)

SKS: H0119039.02

Vỏ quả chín đã phơi hoặc sấy khô và để lâu năm của cây Quýt (*Citrus reticulata* Blanco), họ Cam (Rutaceae).

I. Mục đích sử dụng

Bột dược liệu chuẩn Trần bì (SKS: H0119039.02) được sử dụng trong các phép thử định tính, soi bột.

II. Mô tả

Bột màu vàng nâu nhạt, mùi thơm, vị hơi đắng, hơi cay.

III. Dược liệu chuẩn và chất chuẩn

Chất chuẩn: Hesperidin (SKS: 110721-200512; Nguồn gốc: NIFDC-PRC).

IV. Tiêu chuẩn áp dụng

VKN/TQKT-ĐD/039.02.

V. Kết quả phân tích

1. Bột

: Thể hiện các đặc điểm của dược liệu Trần bì như mô tả trong VKN/TQKT-ĐD/039.02.

2. Định tính

Phản ứng hóa học

: Thể hiện các đặc điểm phản ứng của dược liệu Trần bì như mô tả trong VKN/TQKT-ĐD/039.02.

Phương pháp SKLM

: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử cho vết có huỳnh quang cùng màu sắc và giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu hesperidin.

3. Độ ẩm

: 4,0 %.

Phương pháp cất với dung môi

4. Tro toàn phần

: 3,7 %.

5. Tro không tan trong acid

: 0,04 %.

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>.

VKN/BM/20.11

Trần bì SKS: H0119039.02

Ngày ban hành: 10/12/2018

6. Tạp chất

: Không có.

7. Định lượng hesperidin: 5,5 % hesperidin ($C_{28}H_{35}O_{15}$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

VI. Hướng dẫn sử dụng

Không sấy trước khi dùng.

VII. Bảo quản

Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
04/2019	04/2020	MS
04/2020	04/2021	Nhà
04/2021	04/2022	Phu
04/2022	04/2023	Nhà
04/2023	04/2024	Nhà
04/2024	04/2025	Nhà
04/2025	04/2026	Nhà

Hà Nội, ngày 12.. tháng 4... năm 2019

VIỆN TRƯỞNG

**Đoàn Cao Sơn**

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>.

VKN/BM/20.11

Trần bì SKS:H0119039.02

Ngày ban hành: 10/12/2018